TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 280/2020/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 04 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 266/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Trịnh Thái B, sinh năm 1973; địa chỉ thường trú: Xóm 6, xã Khánh Công, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; tạm trú: Tổ 10, khu phố Hóa Nhựt, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Người yêu cầu: Bà Phạm Thị D, sinh năm 1976; địa chỉ thường trú: Ấp P, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ A, khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trịnh Thái B và bà Phạm Thị D chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67/KH, quyển số I/99 ngày 18-10-1999. Trong quá trình chung sống, ông B và bà D có 03 con chung là Trịnh Thị Lan A, sinh ngày 04-11-2000; Trịnh Thị Vân A, sinh ngày 14-3-2008 và Trịnh Đức A, sinh ngày 21-12-2011. Ngày 12-10-2020, ông B và bà D có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27-10-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, ông B và bà D đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27-10-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Thái B và bà Phạm Thị D thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao con chung tên Trịnh Thị Vân A, sinh ngày 14-3-2008 và Trịnh Đức A, sinh ngày 21-12-2011 cho bà Phạm Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung, ông Trịnh Thái B không cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung Trịnh Thị Lan A đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Trịnh Thái B và bà Phạm Thị D đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định pháp luật. Ông B được quyền đi lại thăm nom con và không ai được phép cản trở. Trường hợp ông B lạm dụng quyền thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông B. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trịnh Thái B và bà Phạm Thị D phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0051819 ngày 23-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- CCTHA dân sự thị xã Tân Uyên (01);
- UBND thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: VT; HS (02).

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mộng Tuyết